

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2017/KDTM-ST

Ngày: 25 – 9 – 2017

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Trọng Tâm

2. Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Huyền Trân - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 21/2017/TLST-KDTM ngày 14 tháng 6 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 606/2017/QĐST-KDTM ngày 21 tháng 8 năm 2017, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại A

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức T, chức danh: Phó giám đốc phụ trách khách hàng bán lẻ chi nhánh B, theo văn bản ủy quyền ngày 15/9/2017 (có mặt)

2/ Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc H - sinh năm 1976 (Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Ngọc H); Địa chỉ: 407, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng trình bày: Ngày 25/6/2014 Ngân hàng có ký kết hợp đồng tín dụng số 00238/2014/HĐTD2-OCEANBANK.CNCAMAU với bà Nguyễn Ngọc H - là chủ hộ kinh doanh Nguyễn Ngọc H. Theo đó Ngân hàng cho bà H vay số tiền 350.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng, lãi suất 12%/năm, lãi suất phạt chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay tại thời điểm phát sinh lãi suất nợ quá hạn, mục đích vay để mua xe ô tô vận tải hàng hóa bằng đường bộ phục vụ sản xuất kinh doanh. Tài sản đảm bảo cho khoản vay là xe ô tô tải hiệu VEAM trọng tải 2,5 tấn, số khung RN1E1K117EMG00527, động cơ Huynhdai, màu sơn trắng, thùng kín toàn bộ có máy lạnh, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000135 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh C cấp ngày 30/6/2014, biển số xe 69C-011.11, theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0009/2014/HĐTC2-OCEANBANK.CNCAMAU ngày 25/6/2014. Sau khi vay, tính đến ngày 25/7/2016

bà H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 263.996.129 đồng, trong đó tiền vốn 175.000.000 đồng, tiền lãi 61.996.129 đồng. Từ ngày 26/7/2016 thì bà H không tiếp tục trả vốn và lãi cho Ngân hàng, mặc dù Ngân hàng có nhiều lần liên hệ yêu cầu bà H thanh toán.

Nay Ngân hàng yêu cầu bà H tiếp tục trả số tiền vốn vay còn lại là 174.999.992 đồng, trả lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền 30.455.519 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo thỏa thuận đến khi thanh toán xong. Trường hợp bà H không thanh toán, Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản theo hợp đồng thế chấp số 0009/2014/HĐTC2- OCEANBANK.CNCAMAU ngày 25/6/2014 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Ngọc H đã được tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Ngọc H theo quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, qua xem xét yêu cầu khởi kiện của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc bà H có nghĩa vụ thanh toán tiền vốn vay còn lại theo hợp đồng tín dụng là 175.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 25/6/2014 Ngân hàng với bà H có ký hợp đồng tín dụng số 00238/2014/HĐTD2-OCEANBANK.CNCAMAU, theo đó Ngân hàng cho bà H vay số tiền 350.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 12%/năm, lãi suất phạt chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay tại thời điểm phát sinh lãi suất nợ quá hạn, mục đích vay để mua xe ô tô vận tải hàng hóa bằng đường bộ phục vụ sản xuất kinh doanh là thực tế có thật. Sau khi Ngân hàng giải ngân cho vay, tính đến ngày 25/7/2016 bà H đã trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay là 175.000.000 đồng và tiền lãi 61.996.129 đồng thì không tiếp tục trả vốn, lãi nữa. Do bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng số 00238/2014/HĐTD2-OCEANBANK.CNCAMAU ngày 25/6/2014 như đã thỏa thuận ký kết, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà H có nghĩa vụ thanh toán tiếp số tiền vốn vay còn lại 174.999.992 đồng và tiếp tục trả lãi từ ngày 26/7/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền 30.455.519 đồng (trong đó lãi trong hạn 17.546.112 đồng, phí chậm trả lãi 2.027.324 đồng, lãi phạt nợ gốc quá hạn 10.882.083 đồng) là có cơ sở chấp nhận.

Ngoài ra, bà H còn có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 00238/2014/HĐTD2-OCEANBANK.CNCAMAU ngày 25/6/2014 đến khi thi hành xong.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc cho phát mãi xử tài sản thế chấp, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 25/6/2014 bà H với Ngân hàng có ký hợp đồng thế chấp số 0009/2014/HĐTC2- OCEANBANK.CNCAMAU, tài sản thế chấp là xe ô tô tải

hiệu VEAM trọng tải 2,5 tấn, số khung RN1E1K117EMG00527, động cơ Huynhdai, màu sơn trắng, thùng kín toàn bộ có máy lạnh, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000135 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh C cấp ngày 30/6/2014, biển số xe 69C-011.11 để đảm bảo cho khoản vay tại hợp đồng tín dụng số 00238/2014/HĐTD2-OCEANBANK.CNCAMAU ngày 25/6/2014 là thực tế, hợp đồng thế chấp đã được thực hiện đúng với quy định của pháp luật về giao dịch đảm bảo. Do bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng số 00238/2014/HĐTD2-OCEANBANK.CNCAMAU ngày 25/6/2014, bà H đã mất khả năng thanh toán nợ cho Ngân hàng nên Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp dùng để đảm bảo để thu hồi nợ cho Ngân hàng là có căn cứ.

[5] Do phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng như đã phân tích nhận định trên, nên bà H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí, đã nộp tạm ứng án phí sẽ được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 351, 353, 463 và 466 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91 của Luật Tổ chức tín dụng; Khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước;

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại A.

Buộc bà Nguyễn Ngọc H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Ngọc H phải trả cho Ngân hàng thương mại A số tiền 205.455.511 đồng (trong đó: Tiền vốn 174.999.992đ, tiền lãi tính đến ngày 25/9/2017 là 30.455.519 đồng) và tiếp tục phải trả khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đến khi thi hành xong.

2. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại A về việc xử lý tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp tài sản số 0009/2014/HĐTC2- OCEANBANK.CNCAMAU để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

3. Án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch: Bà Nguyễn Ngọc H phải chịu 10.272.000 đồng. Ngân hàng thương mại A không phải chịu án phí, ngày 14/6/2017 Ngân hàng đã dự nộp 4.912.000 đồng theo lai thu số 0003264 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C nên được nhận lại.

Án xử sơ thẩm, Ngân hàng thương mại A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Ngọc H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp.C;
- Thi hành án dân sự Tp.C;
- TAND tỉnh C;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

Phạm Việt Trung